

**BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **732** /BVK-VTTBYT

Hà Nội, ngày **12** tháng **3** năm 2026

V/v mời báo giá vật tư,  
hóa chất cho Khoa Kiểm  
soát nhiễm khuẩn tại Bệnh  
viện K cơ sở chính.

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện K có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá dự toán và giá gói thầu mua sắm các mặt hàng vật tư, hóa chất cho Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn tại Bệnh viện K cơ sở chính, nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện K.

2. Thông tin liên hệ:

+ Họ và tên người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Trịnh Quang Nguyên

+ Số điện thoại: 0943.430.622

+ Chức vụ: Nhân viên Phòng vật tư – thiết bị y tế

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Báo giá gửi xin gửi về Bệnh viện K tại địa chỉ: Số 30, Cầu Bươu, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội.

- Bản scan báo giá (có đóng dấu hợp pháp của đơn vị), file mềm báo giá excel gửi theo địa chỉ email: phongvttbyt.bvk@gmail.com để Bệnh viện tổng hợp.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Kể từ ngày đăng tải đến trước 17h00 ngày **23** tháng **3** năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày **23** tháng **3** năm 2026.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục hàng hoá: Chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm.

2. Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hoá, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải đảm bảo việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

**III. Địa điểm cung cấp hàng hoá:** Bệnh viện K. Yêu cầu báo giá bao gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản...và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

**IV. Thời gian giao hàng dự kiến:** Giao hàng từng đợt trong thời gian  $\leq 72$  giờ (hoặc  $\leq 24$  giờ đối với trường hợp cấp cứu) kể từ khi tiếp nhận thông tin yêu cầu của Bệnh viện K.



**V. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:**

- Tạm ứng: Không.
- Đồng tiền thanh toán: VNĐ.
- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

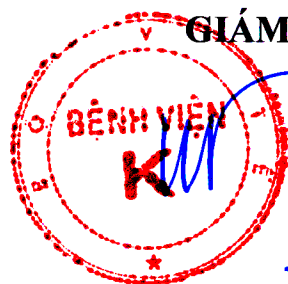
**VI. Thành phần và quy cách hồ sơ báo giá:**

1. Báo giá: Chi tiết theo mẫu số 02 của phụ lục đính kèm.
2. Tài liệu kỹ thuật liên quan:
  - Giấy phép đăng ký kinh doanh; Văn bản công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D.
  - Bảng đáp ứng yêu cầu mời báo giá, Hồ sơ sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật có liên quan
  - Hợp đồng cung cấp sản phẩm đã ký kết hoặc thông báo trúng thầu (nếu có);

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trang TTĐT BVK;
- HT mạng đấu thầu quốc gia;
- Lưu: VT, VTTBYT.

*DR*



*DR*  
**GIÁM ĐỐC**

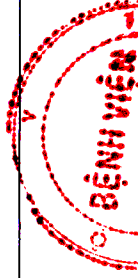
**Lê Văn Quảng**

## PHỤ LỤC SỐ 01

## DANH MỤC HÀNG HOÁ

(Gửi kèm Công văn số 732/BVK-KTTB ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Bệnh viện K)

| STT | Tên hàng hoá                                               | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 1   | Túi ép dùng cho hấp nhiệt độ thấp cỡ 10cm x 70m            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Một mặt là giấy Tyvek style 2FS/1059B/1073B hoặc tương đương</li><li>- Một mặt là lớp phim vật liệu PET hoặc PE hoặc hỗn hợp PET-PE</li><li>- Có chỉ thị hóa học chuyển màu khi tiếp xúc với H<sub>2</sub>O<sub>2</sub></li></ul>                                                                                                                                                                                                      | Cuộn        | 45       |
| 2   | Túi ép dùng cho hấp nhiệt độ thấp cỡ 20cm x 70m            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Một mặt là giấy Tyvek style 2FS/1059B/1073B hoặc tương đương</li><li>- Một mặt là lớp phim vật liệu PET hoặc PE hoặc hỗn hợp PET-PE</li><li>- Có chỉ thị hóa học chuyển màu khi tiếp xúc với H<sub>2</sub>O<sub>2</sub></li></ul>                                                                                                                                                                                                      | Cuộn        | 40       |
| 3   | Túi ép dùng cho hấp nhiệt độ thấp cỡ 25cm x 70m            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Một mặt là giấy Tyvek style 2FS/1059B/1073B hoặc tương đương</li><li>- Một mặt là lớp phim vật liệu PET hoặc PE hoặc hỗn hợp PET-PE</li><li>- Có chỉ thị hóa học chuyển màu khi tiếp xúc với H<sub>2</sub>O<sub>2</sub></li></ul>                                                                                                                                                                                                      | Cuộn        | 40       |
| 4   | Chỉ thị sinh học dùng cho khử khuẩn nhiệt độ thấp (Plasma) | <ul style="list-style-type: none"><li>-Chỉ thị sinh học kiểm tra chất lượng quá trình tiệt khuẩn bằng hydrogen peroxide.</li><li>-Sọc chỉ thị hóa học trên đỉnh nắp sẽ chuyển từ màu xanh dương sang màu hồng khi tiếp xúc với hydrogen peroxide trong quá trình tiệt khuẩn.</li><li>-Thành phần: Peptone 1-2%, Dải bảo tử Geobacillus Stearothermophilus &lt;0.01%, Nước &gt;95%, Môi trường nuôi cấy &lt;5%</li></ul>                                                        | Ống         | 800      |
| 5   | Chỉ thị sinh học dùng cho khử khuẩn bằng khí EO            | <ul style="list-style-type: none"><li>-Chỉ thị sinh học dùng để để kiểm tra chất lượng và kiểm soát nhanh chóng quá trình tiệt khuẩn EO (ethylene oxide)</li><li>-Nhiệt độ ủ: 37°C</li><li>-Chỉ thị hóa học trên nhãn sẽ chuyển sang màu xanh lá khi tiếp xúc với khí ethylene oxide.</li><li>-Thành phần: Lọ nhựa và nắp 35-45%, Môi trường sinh học 30-40%, Ống thủy tinh 15-25%, Màng chắn 1-3%, Nhãn với mực chỉ thị 1-3%, Dải bảo tử Bacillus atrophaeus 0.1-1%</li></ul> | Ống         | 350      |



R

| STT | Tên hàng hoá                                                                      | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 6   | Chỉ thị sinh học tiết khuẩn hơi nước                                              | -Thành phần: $\geq 10^5$ bào tử đề kháng cao Geobacillus stearothermophilus                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Ống         | 700      |
| 7   | Bảng dính chỉ thị nhiệt                                                           | -Bảng chỉ thị nhiệt dùng trong tiết khuẩn hơi nước<br>-Kích thước: 24mm x 55mm<br>-Vạch chỉ thị hóa chất sẽ hiển thị sự thay đổi màu sắc trực quan từ trắng / nâu nhạt sang nâu sẫm / đen khi tiếp xúc với quy trình tiết khuẩn bằng hơi nước.<br>-Thành phần: Giấy crepe bảo hoà 40-50%, Chất kết dính 10-20%, Acrylic Polymer 2-5%, Mực chỉ thị hơi nước 0.5-2%.<br>-Không chứa mù cao su tự nhiên.<br>-Mực chỉ thị hóa học, được in theo kiểu sọc chéo, không chứa chì. | Cuộn        | 150      |
| 8   | Dung dịch acid làm sạch:<br>Giẻ sét, cặn vết bẩn trên dụng cụ bằng thép không gỉ. | Thành phần: Glycolic Acid 8%                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chai        | 16       |
| 9   | Dung dịch kiểm làm sạch: Giẻ sét, cặn vết bẩn trên dụng cụ bằng thép không gỉ     | Thành phần: Triethanolamine 8%                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chai        | 16       |

- Ghi chú:*

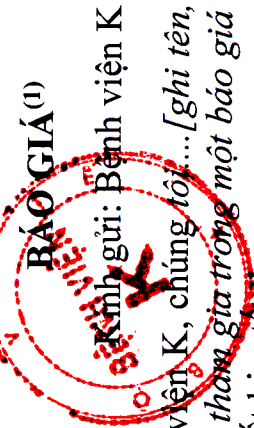
  - + Trường hợp đơn vị có thêm các mã sản phẩm khác cùng tính năng và thông số kỹ thuật, khuyến khích đơn vị báo giá
  - + Ghi chính xác thông số kỹ thuật theo đúng thông số hàng hoá báo giá
  - + Chỉ dẫn tài liệu (bản cứng, bản mềm) chứng minh thông số kỹ thuật mặt hàng báo giá



*Đ*

PHỤ LỤC SỐ 02

(Gửi kèm Công văn số 732 /BVK-VTTBYT ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Bệnh viện K)



Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện K, chúng tôi... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các mặt hàng và dịch vụ liên quan

| STT | Danh mục hàng hoá (2) | Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất(3) |                           |                |                         |                  |                 | Mã HS(4)                                       | Năm sản xuất(5)   | Đơn vị tính | Số lượng/ khối lượng(7) | Đơn giá(8) (VNĐ) | Chi phí cho các dịch vụ liên quan(9) (VNĐ) | Thuế, phí, lệ phí (nếu có)(10) (VNĐ) | Thuế VAT (%) | Thành tiền(11) (VNĐ) |
|-----|-----------------------|--------------------------------------------|---------------------------|----------------|-------------------------|------------------|-----------------|------------------------------------------------|-------------------|-------------|-------------------------|------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------|--------------|----------------------|
|     |                       | Thông số kỹ thuật mời báo giá              | Thông số kỹ thuật báo giá | Tên thương mại | Mã, code hàng hóa (REF) | Hãng sản xuất(1) | Phân loại TTBYT | Số đăng ký/ Số công bố/ Số Giấy phép nhập khẩu | Quy cách đóng gói |             |                         |                  |                                            |                                      |              |                      |
| 1   | Hàng hoá A            |                                            |                           |                |                         |                  |                 |                                                |                   |             |                         |                  |                                            |                                      |              |                      |
| 2   | Hàng hoá B            |                                            |                           |                |                         |                  |                 |                                                |                   |             |                         |                  |                                            |                                      |              |                      |
| n   | ...                   |                                            |                           |                |                         |                  |                 |                                                |                   |             |                         |                  |                                            |                                      |              |                      |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày, phù hợp với thông tin tại khoản 5 Mục I - Yêu cầu báo giá].

Tên cán bộ phụ trách khi cần liên hệ: .....

Số điện thoại: .....

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
  - Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.
4. Quy đơn vị có thể báo giá một hoặc nhiều mặt hàng hoá chất, vật tư y tế. Trường hợp quý đơn vị báo giá thông số kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn thông số kỹ thuật mời báo giá cần ghi rõ kèm các tài liệu chứng minh để bệnh viện hoàn thiện xây dựng thông số kỹ thuật.

...., ngày.... tháng....năm....

### **Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

#### **Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế (đã bao gồm VAT).
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để ~~điền~~ **hiện** các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo



quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

